

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST  
Ngày: 28-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thu Hương.

*Thẩm phán:* Bà Bùi Thị Thu Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Sùng A Xà.

Ông Lê Quang Nhuận.

Bà Hà Thị Vũ.

**- Thư ký phiên tòa:** Vi Tổ Uyên - Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28/3/2022, tại phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2022/TLST-HS ngày 27/01/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 14/3/2022 đối với các bị cáo:

1. **Phàng A Ph** (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1975, tại: huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKKHKT: bản N, xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phàng A D; sinh năm: 1951 và bà: Vàng Thị M; sinh năm: 1952; bị cáo có vợ là: Vàng Thị T; sinh năm: 1976 và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1999; con nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Bị xử phạt 32 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số: 31/2017/HSST ngày 16/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Đến ngày 30/01/2019 chấp hành xong toàn bộ bản án (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/9/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Giàng A Ch** (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1993, tại: Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Nơi ĐKKHKT: bản H, xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng A K; sinh năm: 1971 và bà: Cháng Thị S; sinh năm: 1970; bị cáo có vợ là: Vàng Thị D; sinh năm: 1997 và 05 người con, con lớn nhất sinh năm 2012; con nhỏ nhất sinh

năm 2020. Tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/9/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Phàng A Ph:** ông Hoàng Tiến Ngọ, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Giàng A Ch:** bà Trần Thị Sáu, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** anh Phàng A Gi; sinh năm: 1999; trú tại: bản N, xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 10/9/2021, Phàng A Ph mang theo 03 triệu đồng rồi điều khiển xe máy biển kiểm soát 26B1-282.10 của con trai là Phàng A Gi đi từ nhà đến nhà Giàng A Ch ở bản Huổi Thủng 3, xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên mục đích mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời. Trên đường đi Ph có gặp Vàng A Seng nhà ở bản Nậm Chẩn, xã Na Cô Sa và gặp Cháng A Súa nhà ở bản Huổi Thủng 3, xã Na Cô Sa, khi đó mỗi người đưa cho Ph 3,5 triệu đồng nhờ Ph mua hộ cho họ mỗi người 05 chỉ Heroine để họ sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Ph đến nhà Giàng A Ch hỏi mua Heroine thì Ch bảo không còn. Lúc này đã tối muộn nên Ph xin cơm ăn, trong lúc ăn cơm Ch bảo Ph đi đến khu vực biên giới Việt - Lào mua cho Ch 20 chỉ Heroine để Ch bán kiếm lời, Ch hứa trả công cho Ph là 1,1 triệu đồng. Sau đó, Ch cho Ph số điện thoại của một người dân tộc Thái sống bên Lào để Ph liên lạc mua ma túy, xong 02 người đi ngủ. Khoảng 03 giờ ngày 11/9/2021, Ch gọi Ph dậy lấy 15 triệu 400 nghìn đồng và 01 chiếc túi vải đưa cho Ph, đồng thời nói cho Ph biết số tiền Ch gửi mua Heroine là 14 triệu đồng, 1,1 triệu đồng là tiền công của Ph, còn lại 300 nghìn đồng để Ph mua đồ ăn và mua xăng. Ph điều khiển xe máy và mang theo tổng số tiền là 25 triệu 400 nghìn đồng, đến khu vực mốc 4 biên giới Việt - Lào, Ph gọi điện cho người bán ma túy theo số điện thoại Ch cho từ hôm trước nhưng không liên lạc được, Ph gọi điện thông báo lại cho Ch biết. Sau đó Ph đi tiếp một đoạn nữa thì mua được 34 chỉ Heroine với giá 700 nghìn đồng/01 chỉ và 02 túi Hồng phiến với giá 600 nghìn đồng/01 túi của một người đàn ông dân tộc Thái (không biết tên, địa chỉ) hết tổng số tiền là 25 triệu đồng (trong đó Ph mua cho Ph 04 chỉ Heroine và 02 túi Hồng phiến hết 04 triệu đồng; mua cho Ch 20 chỉ Heroine hết 14 triệu đồng, mua cho Seng và Súa mỗi người 05 chỉ Heroine hết 07 triệu đồng) ngoài ra người bán ma túy còn cho Ph thêm 01 chỉ Heroine. Ph cho ma túy mua được vào chiếc túi màu đen và cất giấu trong chiếc mũ bảo hiểm của Ph rồi đi về. Khoảng 14 giờ cùng ngày khi Ph về đến khu vực bản Huổi Po, xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đồn

Biên phòng Na Cô Sa phối hợp với Công an xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên phát hiện thu giữ 01 túi màu đen bên trong túi có 35 gói nilon màu trắng mở bên trong có các cục bột màu trắng (nghi Heroine) và 02 túi nilon màu xanh bên trong có các viên nén màu hồng và màu xanh (nghi ma túy tổng hợp). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Cùng ngày, Đồn Biên phòng Na Cô Sa tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Giàng A Ch. Quá trình đấu tranh lời khai của Ch và Ph hoàn toàn phù hợp với nhau.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 14/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và bản Kết luận giám định số: 1086/GĐ - PC09 ngày 23/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận vật chứng thu giữ của Phàng A Ph gồm: 35 gói chất bột màu trắng có khối lượng 137,7 gam là ma túy loại Heroine; 02 túi viên nén màu hồng có khối lượng 43,18 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-P1 ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Phàng A Ph về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Giàng A Ch về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phàng A Ph, xử phạt bị cáo 20 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Giàng A Ch, xử phạt bị cáo từ 17 đến 18 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 122,3 gam Heroine và 42,16 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 túi vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Masset; 01 điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu ITEL và 100.000 đồng.

- Trả cho anh Phàng A Gi 01 xe máy biển kiểm soát: 26B1-282.10.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại Bản luận cứ bào chữa cho bị cáo Phàng A Ph, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên. Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhất trí với mức hình phạt do Viện kiểm sát đề nghị; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; trả cho anh Phàng A Gi 01 xe máy biển kiểm soát: 26B1-282.10.

Tại Bản luận cứ bào chữa cho bị cáo Giàng A Ch, Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên. Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Người Bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xem xét áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất có thể đối với bị cáo; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến gì bổ sung vào Bản luận cứ bào chữa.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát không tranh luận với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Ph và giữ nguyên quan điểm áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Chà.

Lời nói sau cùng bị cáo Ch và bị cáo Ph xin được giảm án, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo Phàng A Ph: Ngày 11/9/2021, tại khu vực bản Huổi Po, xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, Phàng A Ph bị bắt quả tang khi đang cất giấu 137,7 gam Heroine và 43,18 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Với hành vi và khối lượng 02 chất ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo cất giấu 02 chất ma túy theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì khối lượng của các chất ma túy bị cáo cất giấu là 180,88 gam (137,7 gam Heroine + 43,18 gam Methamphetamine = 180,88 gam). Mặc dù trong số 137,7 gam Heroine thu giữ của Ph có 78,6 gam Heroine là của Giàng A Ch nhờ Ph mua hộ

để bán kiếm lời, nhưng Ph vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng 02 chất ma túy của Ph và khối lượng Heroine của Ch gửi bị cáo mua hộ. Tổng khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của bị cáo tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[2]. Về hành vi của bị cáo Giàng A Ch: Trong số 137,7 gam Heroine thu giữ của Phàng A Ph có 78,6 gam Heroine là của Giàng A Ch nhờ Ph mua hộ với số tiền 14 triệu đồng để Ch bán kiếm lời, mặc dù Ph chưa giao được cho bị cáo số Heroine này, nhưng việc bị cáo gửi Ph mua hộ Heroine đã được cả hai bị cáo thừa nhận trong các bản cung. Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Điều 251 Bộ luật hình sự. Với khối lượng 78,6 gam Heroine, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Việc bị cáo Ph mua 43,18 gam Methamphetamine và 159,1 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng và để bán, Ch không biết nên không phải chịu trách nhiệm về khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Ph.

Cáo trạng truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ chuyên buôn bán các chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Căn cứ Điều 17 Bộ luật hình sự đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trước khi phạm tội các bị cáo không có sự bàn bạc phân công nhiệm vụ đối với từng bị cáo, các bị cáo có vai trò như nhau, cùng là thực hành, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ quy định Điều 58 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo. Tội phạm mà các bị cáo vi phạm là tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, vì vậy hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[3.1]. Bị cáo Phàng A Ph bị xử phạt 32 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số: 31/2017/HSST ngày 16/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Đến ngày 30/01/2019 chấp hành xong toàn bộ bản án bị cáo đến ngày phạm tội mới bị cáo đã được xóa án tích nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.2]. Bị cáo Giàng A Ch chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo đều là người nghiện ma túy, khối lượng ma túy thu giữ của các bị cáo là tương đối lớn. Bị cáo Ph đã từng bị Tòa án xét xử về tội phạm ma túy nhưng không lấy đó làm bài học, tội phạm các bị cáo vi phạm là tội phạm đặc biệt nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục bị cáo và để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy. Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận; mức hình phạt mà Người bào chữa đề nghị áp dụng đối với bị cáo Ph là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa về mức hình phạt đối với bị cáo Ch chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng các bị cáo là người nghiện ma túy, thuộc diện hộ nghèo nên không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Ph do Ph không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Đối với Chàng A Súa và Vàng A Sèng là người đưa tiền nhờ Phàng A Ph mua hộ ma túy. Qua xác minh Súa và Sèng không có mặt tại nơi cư trú, nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 122,3 gam Heroine và 42,16 gam Methamphetamine còn lại sau giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 túi vải màu đen, 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX là phương tiện phạm tội cần bị tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Masset; 01 điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu IteL; 100.000 đồng là tiền bị cáo Ph đi mua ma túy còn thừa nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 xe máy biển kiểm soát: 26B1-282.10, chủ sở hữu là anh Phàng A Gi. Anh Giàng không biết bị cáo Ph sử dụng xe vào việc phạm tội nên trả cho anh Giàng chiếc xe máy. Tại phiên tòa anh Giàng đề nghị trả lại chiếc xe nêu trên cho anh là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, nhưng các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại bản đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phàng A Ph.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Giàng A Ch.

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Phàng A Ph và Giàng A Ch phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

**2.** Căn cứ vào điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phàng A Ph 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là 11/9/2021.

**3.** Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A Ch 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là 11/9/2021.

**4. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng:** Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 122,3 gam Heroine và 42,16 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 túi vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Masset; 01 điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu ITEL và 100.000 đồng.

- Trả cho anh Phàng A Gi 01 xe máy biển kiểm soát: 26B1-282.10.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2022).

**5. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Phàng A Ph và Giàng A Ch được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/3/2022).

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên ;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên
- Bị cáo; Người CQL, NVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(ĐÃ KÝ)**

**Đỗ Thu Hương**



